

Nghệ An, ngày **24** tháng **10** năm **2025**

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách trúng tuyển hệ Đại học từ xa Trường Đại học Nghệ An Đợt 07 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-ĐHNA ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Quy định tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-ĐHNA ngày 03 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh Đại học từ xa Đợt 7 số 1415/TB-ĐHNA ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh trường Đại học Nghệ An ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc xét công nhận kết quả trúng tuyển Đại học từ xa Đợt 07 năm 2025;

Xét đề nghị của thư ký Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt danh sách **56** thí sinh trúng tuyển hệ Đại học từ xa đợt 07 năm 2025 vào trường Đại học Nghệ An (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên theo quy định trong Quy chế đào tạo của Bộ GD&ĐT và Quy chế của nhà trường.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Công tác chính trị và HSSV, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. *th*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (B/cáo);
- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu TTTS, QLĐT, CTCT và HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG *th*
P. HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Quang Ngân
(PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 7 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số **1739** /QĐ - ĐHNA ngày **29** tháng **10** năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
1	LTTX165	Nguyễn Thị Duyên	10/02/1978	Nữ	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
2	LTTX166	Nguyễn Bá Cường	30/05/1987	Nam	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	TB	6.0
3	LTTX167	Nguyễn Thị Minh Thư	13/06/1988	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TB	6.0
4	LTTX168	Lê Văn Hạnh	07/12/2002	Nam	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Giỏi	9.0
5	LTTX169	Vô Thị Sen	10/11/1988	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
6	LTTX170	Bùi Thị Huyền	08/03/1991	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
7	LTTX171	Trần Thị Thắm	08/03/1987	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
8	LTTX172	Nguyễn Thị Ngân	05/07/1992	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
9	LTTX173	Lê Thị Ngọc	15/04/1995	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
10	LTTX174	Nguyễn Thị Nga	19/06/1999	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
11	LTTX175	Nguyễn Thị Hà	01/09/1988	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
12	LTTX176	Trần Thị Chiến	10/06/1988	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
13	LTTX177	Lê Thị Vân Anh	06/12/2003	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
14	LTTX178	Hoàng Duy Cường	10/07/1986	Nam	Quản trị kinh doanh	Trung cấp - Đại học	500	TB	6.0



24

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
15	LTTX179	Trần Tú Loan	04/05/2001	Nữ	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
16	LTTX180	Tường Phi Tiến	08/03/1995	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
17	LTTX181	Nguyễn Thị Mai	15/03/1994	Nữ	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
18	LTTX182	Nguyễn Văn Bắc	16/09/1996	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	TB	6.0
19	LTTX183	Hồ Văn Trường	10/02/2001	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
20	LTTX184	Nguyễn Ngọc Sơn	27/02/2003	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
21	LTTX185	Đặng Thị Chung	23/04/1984	Nữ	Quản trị kinh doanh	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
22	LTTX186	Lăng Trọng Thái	24/06/2001	Nam	Quản trị kinh doanh	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0

KT HIỆU TRƯỞNG 

P.HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 7 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp bậc THPT)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số **1739** /QĐ - ĐHNA ngày **24** tháng **10** năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
1	THPT206	Phạm Nữ Hồng Nhung	11/04/1998	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	22.13
2	THPT207	Trương Ngọc Duy	16/02/1998	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	20.40
3	THPT208	Lê Hà Thảo Nguyên	15/06/2005	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	25.50
4	THPT209	Phan Thị Phương	18/11/2003	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.30
5	THPT210	Đoàn Thị Mai Linh	19/10/2002	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	23.18
6	THPT211	Phạm Ngọc Ánh	02/10/1995	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	15.38
7	THPT212	Nguyễn Thị Linh	07/10/1995	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	17.55
8	THPT213	Nguyễn Thị Thanh Nhân	10/03/1999	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.83
9	THPT214	Nguyễn Thị Kim Anh	05/08/1983	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	18.08
10	THPT215	Nguyễn Thị Thảo	11/08/1991	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	14.93
11	THPT216	Nguyễn Thị Mỹ	28/08/1996	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	20.25
12	THPT217	Trịnh Thị Nguyệt Mây	14/07/2002	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.38
13	THPT218	Trần Thị Hải Thương	11/01/2000	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.08

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
14	THPT219	Phạm Thị Yến	25/12/2004	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	27.75
15	THPT220	Nguyễn Tiến Dũng	08/07/1993	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	16.88
16	THPT221	Cao Cường	26/10/1987	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	13.13
17	THPT222	Trần Thị Thanh Tâm	21/01/1985	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	C03	22.65
18	THPT223	Nguyễn Đình Tình	05/02/1983	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.48
19	THPT224	Lê Thị Mai	10/08/1996	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.33
20	THPT225	Nguyễn Bảo Trung	10/06/1994	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.83
21	THPT226	Trần Văn Tú	27/09/1999	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.43
22	THPT227	Trương Thành Phát	29/11/2004	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.10
23	THPT228	Nguyễn Viết Phong	13/07/1999	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.08
24	THPT229	Hoàng Tuấn Anh	26/08/2002	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	17.70
25	THPT230	Trần Thanh Xô	02/11/1994	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.33
26	THPT231	Võ Thị Thơm	11/06/2000	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.73
27	THPT232	Mai Xuân Phong	13/02/1990	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	15.98
28	THPT233	Nguyễn Văn Việt	27/11/2002	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.78
29	THPT234	Nguyễn Hữu Khôi	17/08/2004	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.48
30	THPT235	Từ Thị Thu Thủy	15/07/1998	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.00
31	THPT236	Nguyễn Đình Huy	10/02/1987	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	18.00

AN
 T
 ONG
 HỌC
 H E AN
 ★

✓

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
32	THPT237	Nguyễn Thị Thủy	24/10/1995	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.50
33	THPT238	Phan Văn Tiến	28/10/1995	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.55
34	THPT239	Trần Văn Trường	15/06/2007	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	D01	24.96

KT HIỆU TRƯỞNG 

P.HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

